

**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
GIAI ĐOẠN 2017 - 2022 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2025**

Trường THPT Phan Bội Châu được tách ra từ trường cấp 2-3 Bán công Phan Bội Châu huyện Di Linh tỉnh Lâm Đồng và chính thức thành lập từ tháng 9 năm 2011 với tên gọi trường THPT Phan Bội Châu Sau 06 năm xây dựng và trưởng thành với vô vàn khó khăn và thử thách. Song, nhờ có sự chỉ đạo sát sao của các cấp Ủy Đảng, chính quyền và sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi của Sở GD&ĐT Lâm Đồng; sự đồng thuận và vào cuộc của các thế hệ PHHS cùng với ý chí quyết tâm, đoàn kết phấn đấu, nỗ lực vươn lên của tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường, trường THPT Phan Bội Châu đã phát triển toàn diện về mọi mặt. Chính vì vậy, năm học 2014 - 2015 nhà trường hoàn thành công tác kiểm định chất lượng, được Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng đánh giá đạt cấp độ một, đây là sự khẳng định về chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục của nhà trường trong những năm vừa qua, đồng thời cũng là tiền đề quan trọng để nhà trường xây dựng chiến lược phát triển trong những giai đoạn tiếp theo, với mục tiêu phấn đấu trường đạt chuẩn quốc gia, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu đạt cấp độ hai về kiểm định chất lượng năm 2020, đã và sẽ trở thành một địa chỉ tin cậy của các bậc phụ huynh học sinh cũng như nhân dân trên địa bàn huyện, tiếp tục duy trì các tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia .

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2017-2022 và tầm nhìn đến năm 2025 nhằm định hướng phát triển, xác định mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển của nhà trường. Đây chính là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và chương trình hành động của tập thể CBGV-NV cũng như các thế hệ học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THPT Phan Bội Châu là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đổi mới giáo dục nhằm đáp ứng với yêu cầu phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội của đất nước trong thời kỳ CNH&HĐH.

I. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1- Môi trường bên trong:

a. Điểm mạnh.

* Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên:

- Tổng số CB GV CNV: 81; Trong đó: CBQL: 03, GV: 70, Nhân viên: 08.
- Trình độ chuyên môn: 100% đạt chuẩn, trong đó có 6,3 % trên chuẩn.
- Công tác tổ chức quản lý của lãnh đạo nhà trường: Ban lãnh đạo nhà trường những cá nhân, tập thể nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm cao, mạnh dạn, dám nghĩ, làm và dám chịu trách nhiệm. Tích cực trong công tác tham mưu với các cấp, các ngành để từng bước xây dựng CSVC nhà trường theo mục tiêu khang trang, sạch đẹp, thoáng nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu chính trị hàng năm của đơn vị. Xây dựng kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức, triển khai, tra đánh giá sâu sát. Được sự tin tưởng của cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường.
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên: nhiệt tình, đoàn kết và biết chia sẻ nhiệm vụ, hợp tác gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển. Có lực lượng giáo viên cốt cán được khẳng định về chuyên môn nghiệp vụ, được phụ huynh học sinh tin nhiệm.

* Chất lượng học sinh: Năm học 2016 - 2017

- Sĩ số học sinh 1183
- Tỷ lệ học sinh lên lớp: 96,8%
- Tỷ lệ TN THPT: 100%
- Chất lượng giáo dục mũi nhọn:
 - + Học sinh Giỏi toàn diện: 90 em chiếm 7,61%
 - + Học sinh giỏi cấp tỉnh: 09em.

* Về cơ sở vật chất:

- + Phòng học: 20 phòng.
- + Phòng bộ môn: 04 phòng.
- + Phòng Tin học: 02 phòng.
- + Phòng Thư viện: 01 phòng.

+ Phòng Y tế: 01 phòng.

+ Phòng Đoàn: 01 phòng.

+ Phòng Hiệu bộ và chức năng: 05 phòng.

Cơ sở vật chất bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại. Cảnh quan môi trường luôn xanh - sạch - đẹp - an toàn.

b. Điểm hạn chế:

- Tổ chức quản lý của Ban giám hiệu:

+ Tính sáng tạo chưa cao, đôi khi còn thiếu quyết liệt trong công tác điều hành.

+ Chưa bồi dưỡng được nhiều giáo viên có tay nghề cao để đáp ứng với yêu cầu thực tế nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Đội ngũ giáo viên, công nhân viên: Một số ít giáo viên tiếp cận và UD CNTT còn hạn chế; chất lượng đội ngũ chưa thực sự đều tay, còn một số ít giáo viên - nhân viên chưa thực sự say sưa tâm huyết trong công việc; số lượng giáo viên mũi nhọn còn mỏng.

- Chất lượng học sinh: Tỷ lệ học sinh các lớp đầu cấp bị hổng kiến thức còn tương đối cao; một số HS còn ham chơi, lười học.

- Cơ sở vật chất: Tuy đã cơ bản đáp ứng được so với hiện tại song chưa đảm bảo quy chuẩn; chỉ có 20 phòng học nên không có phòng để phụ đạo học sinh yếu kém cũng như bồi dưỡng học sinh giỏi, còn thiếu phòng truyền thống, chưa có nhà đa năng phục vụ cho các hoạt động giáo dục...

2. Thời cơ:

- Được sự quan tâm của các cấp Ủy đảng, chính quyền địa phương; sự đồng thuận vào cuộc của các ban ngành, đoàn thể và nhân dân trên địa bàn trong việc giáo dục thế hệ trẻ.

- Được phụ huynh và học sinh tin nhiệm, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhiệt tình, trách nhiệm, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt.

3. Thách thức:

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và của xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Khả năng sáng tạo và UDCNTT, trình độ Ngoại ngữ của CBGV- NV.

- Sự cạnh tranh lành mạnh của các trường THPT lân cận trên địa bàn huyện.

- Cơ sở vật chất - thiết bị chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới của giáo dục.

4. Đánh giá chung:

Nhà trường có những điểm mạnh nổi trội là đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nhiệt tình và có trách nhiệm, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường luôn phát triển. Cơ sở vật chất ngày càng được đầu tư hoàn thiện môi trường giáo dục an toàn lành mạnh, mối quan hệ phối hợp giữa nhà trường-gia đình-xã hội ngày càng chặt chẽ. Đó là những điều kiện thuận lợi cho việc nâng cao chất lượng dạy học và tiến hành những đổi mới cần thiết.

Những điểm yếu cơ bản của nhà trường là chất lượng học sinh đầu vào còn thấp đội ngũ giáo viên đa số trẻ kinh nghiệm chưa nhiều trong giảng dạy và quản lý học sinh CSVC còn thiếu so với quy định trường chuẩn.

Do vậy, cần phát huy những mặt mạnh, những cơ hội thuận lợi và khắc phục những điểm yếu, những thách thức khó khăn trong quá trình phát triển sự nghiệp giáo dục để đưa nhà trường vững bước tiến lên, ngày càng tạo dựng được uy tín và thương hiệu.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên:

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực của mỗi học sinh; đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy - học và quản lý; tăng cường các tổ chức hoạt động tập thể, giáo dục năng sống trong chương trình giáo dục trải nghiệm sáng tạo.

- Xây dựng, nâng cấp CSVC theo hướng hiện đại hoá với quy hoạch hợp lý mua sắm mới trang thiết bị hiện đại để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Cải thiện cảnh quan nhà trường khang trang - sạch - đẹp, tạo dựng môi trường an toàn và thân thiện.

- Thực hiện đánh giá các hoạt động của nhà trường về công tác quản lý và giảng dạy theo bộ tiêu chuẩn đã quy định, có giải pháp định hướng thúc đẩy thông qua kiểm tra, đánh giá, tổng kết.

II. SỨ MỆNH, CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI VÀ TÂM NHÌN

1. Sứ mệnh:

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, nề nếp - kỷ cương, chất lượng cao để mỗi học sinh đều có cơ hội học tập, rèn luyện, phát triển hết tiềm năng, phát triển tài năng của mình.

2. Các giá trị cốt lõi:

- | | |
|--------------------------|-----------------------|
| - Tinh thần đoàn kết. | - Tinh nhân ái. |
| - Tinh thần trách nhiệm. | - Sự hợp tác. |
| - Tính kỷ luật | - Tính sáng tạo. |
| - Tính trung thực. | - Chất lượng |
| - Lòng tự trọng | - Khát vọng vươn lên. |

3. Tâm nhìn:

Là một trong những trường có chất lượng giáo dục cao của huyện Di Linh và của tỉnh Lâm Đồng mà học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện, đạt chuẩn Quốc gia. Nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn tới trở thành một trong những đơn vị có chất lượng giáo dục cao trong huyện. Đây là cơ sở thuận lợi để nhà trường có định hướng trong việc xây dựng trường chuẩn Quốc gia, nhà trường thành đơn vị giáo dục xuất sắc.

Trong giai đoạn 2015 - 2022 duy trì ổn định về quy mô, chất lượng giáo dục, đạt trường chuẩn quốc gia; dần từng bước cải thiện môi trường giáo dục, nâng cao hiệu quả để đến 2025 trở thành đơn vị có phong trào giáo dục Xuất sắc.

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1- Mục tiêu:

1.1. Các mục tiêu tổng quát:

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

Nâng cao chất lượng đội ngũ.

Xây dựng ý thức kỷ luật và tinh thần cầu tiến.

Hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ.

1.2. Các mục tiêu cụ thể:

- *Mục tiêu ngắn hạn:* Duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục; tiến tới tru chuẩn Quốc gia, khẳng định thương hiệu nhà trường trên địa bàn của huyện.

- *Mục tiêu trung hạn:* Duy trì bền vững, nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn; năm 2020 đạt cấp độ 2 về kiểm định chất lượng giáo dục; hoàn thành xây dựng CS theo tiêu chuẩn về trường chuẩn quốc gia.

- *Mục tiêu dài hạn:* Đến năm 2025, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

+ Tiếp tục được đánh giá công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia sau 5 năm lần II;

+ Chất lượng giáo dục được khẳng định trong топ những trường có chất lượng c của huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Đạt tập thể lao động xuất sắc.

+ Có quy mô ổn định và phát triển. Đạt cấp độ 3 trong kiểm định chất lượng gi dục.

2- Chỉ tiêu:

2.1. *Đội ngũ cán bộ, giáo viên:*

- Phấn đấu đến năm 2020 có trên 85% CB-GV-NV được đánh giá khá - giỏi năng lực chuyên môn từ cấp trường trở lên, trong đó có 20% đạt giới cấp tỉnh.

- 100% giáo viên sử dụng thành thạo máy vi tính và các phần mềm ứng dụng trong giảng dạy và công tác. Có trên 50% trở lên số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin, gi án điện tử.

- 50% các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn đạt trình độ thạc sỹ trở lên.

2.2. *Học sinh:*

- Qui mô:

+ Phát triển lớp học: Ổn định 34 lớp

+ Học sinh: khoảng 1320 đến 1400 học sinh.

+ Đảm bảo duy trì sĩ số từ 99% trở lên.

- Chất lượng học tập:

+ Trên 30% học lực khá, giỏi (10% trở lên học lực giỏi).

+ Tỷ lệ học sinh có học lực yếu < 5% ; không có học sinh kém.

+ Tỷ lệ tốt nghiệp THPT đạt 100 %.

+ Thi học sinh giỏi đạt giải cấp tỉnh: 30 học sinh

+ Tỷ lệ học sinh thi đậu đại học đạt: 80% trở lên.

- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống:

+ Chất lượng đạo đức: 99% hạnh kiểm khá, tốt.

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, xây dựng nếp sống, môi trường làm việc văn hóa, văn minh, lành mạnh; tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện.

2.3. Cơ sở vật chất:

- Xây mới các phòng học còn thiếu, hoàn thiện sân thể dục, dự kiến xây nhà đa chức năng, xây hồ bơi.

- Cải tạo 18 phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ và tăng cường trang thiết bị phục vụ dạy học hiện đại phấn đấu đạt tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia về cơ sở vật chất theo yêu cầu của giai đoạn mới.

- Cải tạo khuôn viên nhà trường đảm bảo môi trường sư phạm “xanh -sạch -đẹp”, giữ vững kết quả xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

- Trang bị thiết bị, cải tạo sân tập TDTT đáp ứng yêu cầu giáo dục thể chất cho học sinh.

2.4. Chỉ tiêu thi đua:

- Trường: đạt danh hiệu tập thể Tiên tiến; đến 2025 phấn đấu đạt tập thể lao động xuất sắc , giữ vững danh hiệu cơ quan văn hoá.

- Chi bộ đạt tổ chức đảng trong sạch vững mạnh.

- Các tổ chức: Công đoàn, Đoàn thanh niên đạt Vững mạnh xuất sắc.

- Hàng năm có từ 80% lao động Tiên tiến trở lên, trong đó có 15% CBGV đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở trở lên.

- Có ít nhất 30% giáo viên đạt tiêu chuẩn dạy giỏi từ cấp cơ sở trở lên.

3. Phương châm hành động :

“Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường”.

" Môi trường giáo dục là cốt lõi cùng cố vị thế nhà trường".

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Các giải pháp chung :

- Tuyên truyền trong CBGV và học sinh, nhân dân về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, lấy ý kiến đề thống nhất nhận thức và hành động tất cả các cán bộ, nhân viên trong trường theo các nội dung của *Kế hoạch chiến lược*.
Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí, cộng đồng trách nhiệm của toàn trường quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của *Kế hoạch chiến lược*.

- Xây dựng Văn hoá nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu ở trên.

- Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

2. Các giải pháp cụ thể :

2.1 Thể chế và chính sách:

- Xây dựng cơ chế *tự chủ và tự chịu trách nhiệm* về tổ chức bộ máy, nhân sự, chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài.

- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về mọi hoạt động trong trường mang tính đặc thù của trường đảm bảo sự thống nhất.

2.2 Tổ chức bộ máy:

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, hiệu quả của từng CBGV để đáp ứng với yêu cầu công tác, giảng dạy của nhà trường đảm bảo điều lệ trường phổ thông.

- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong trường.

- Kiện toàn các tiêu ban để giúp việc cho nhà trường trong từng lĩnh vực hoạt động.

- Kiện toàn Ban kiểm tra nội bộ trường học, xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra thường xuyên bằng nhiều hình thức. Tổ chức rút kinh nghiệm sau kiểm tra. Phần đầu 100% giáo viên phải được kiểm tra ít nhất 01 lần trong năm học.

2.3 Công tác đội ngũ :

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, Ngoại ngữ , có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc.

- Định kỳ đánh giá và ghi nhận chất lượng, kết quả hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những CBGV có thành tích xuất sắc.

- Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ CBGV có tiềm năng, nòng cốt; cán bộ GV trẻ, có tài năng bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục:

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Tăng cường giáo dục truyền thống, tuyên truyền giáo dục về phòng chống tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, an toàn học đường, giáo dục dân số và vệ sinh môi trường; thực hiện tốt giáo dục thể chất. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng, phát triển năng lực học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động xã hội, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có mục tiêu sống đúng, có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Quan tâm công tác giáo dục mũi nhọn, phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, nâng cao thành tích thi học sinh giỏi các cấp. Tăng cường phụ đạo học sinh còn hạn chế về năng lực nhận thức kết quả học tập nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng chương trình giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp với đổi mới giáo dục. Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục THPT.

2.5. Cơ sở vật chất:

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư nâng cấp CSVCS, phần đầu có đủ phòng học, phòng bộ môn theo tiêu chí giáo dục của dự án xây dựng nông thôn mới, đáp ứng các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn Quốc gia trong giai đoạn mới.

- Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học, phòng học bộ môn, khu vui chơi của CB-GV-NV, sân chơi bãi tập của học sinh.

- Tiếp tục đầu tư máy tính, máy chiếu, lắp đặt hệ thống camera và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng CNTT, xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các chuyên môn với nhà trường liên thông qua hệ thống nội mạng Lan và Internet, diễn ra giáo dục trên hệ thống trường học kết nối.

2.6. Kế hoạch - tài chính:

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thu chi tài chính theo luật ngân sách và quy chế chi tiêu nội bộ, công khai theo quy định.

- Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ hoạch toán và minh bạch các nguồn thu, chi.

2.7 Tổ chức hoạt động Đoàn và các tổ chức đoàn thể khác:

- Duy trì tốt hoạt động của tổ chức Đoàn TNCSHCM tạo môi trường văn hóa lành mạnh để học sinh phát triển toàn diện. Tổ chức tốt các phong trào thi đua, thực hiện các cuộc vận động, đa dạng và thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hoá - văn nghệ TDTT... Tích cực duy trì nề nếp, cải tiến các hoạt động có ý nghĩa thiết thực góp phần nâng cao chất lượng trong phong trào thi đua xây dựng "Trường học thân thiện, học sinh tích cực".

- Công Đoàn làm nòng cốt trong phong trào thi đua của giáo viên, phối hợp tốt với nhà trường trong việc động viên CBGV-NV thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ; thực hiện đầy đủ, kịp thời mọi chế độ chính sách, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ giáo viên.

2.8 Công tác xây dựng Đảng

Củng cố chi bộ vững mạnh, làm tốt công tác xây dựng Đảng, kết nạp từ 1 đến 2 Đảng viên mới trong mỗi năm học. Phần đầu có trên 40% CBGVNV là Đảng viên. Phát huy vai trò lãnh đạo, thực sự là lực lượng nòng cốt trong các phong trào thi đua, các công tác của đơn vị.

2.9. Công tác xã hội hoá:

- Làm tốt công tác tuyên truyền, tích cực tham mưu với các cấp Ủy Đảng, chính quyền địa phương đổi mới nhận thức về giáo dục, tích cực đầu tư cho giáo dục, làm tốt công tác khuyến học - khuyến tài.

- Tham mưu với Đảng ủy, HĐND, UBND huyện, thoả thuận thống nhất với Hội CMHS hàng năm để huy động nguồn kinh phí xã hội hoá giáo dục hỗ trợ nhà trường cải thiện về CSVC, hỗ trợ các hoạt động giáo dục.

- Tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân.

- Phối hợp chặt chẽ với CMHS trong việc huy động và giáo dục học sinh. Tích cực tuyên truyền cho PHHS tham gia BHYT, BHTT cho học sinh và tổ chức tốt hoạt động YTHĐ.

- Phối kết hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội ủng hộ và phối hợp trong công tác giáo dục.

V. VAI TRÒ CỦA CÁC BÊN THAM GIA

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, CNV nhà trường, cơ quan chủ quản, PHHS, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức:

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

- Giai đoạn 1: Từ năm 2017 - 2020: Xây dựng CSVC đảm bảo theo tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia. Nâng cao chất lượng giáo dục, thực hiện kiểm định chất lượng sau 5 năm, phần đầu đạt cấp độ 2.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2020 - 2025: Tiếp tục duy trì giữ vững và nâng cao ci lượng các tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia, ổn định quy mô, phát triển chất lượng gi dục toàn diện, phấn đấu đạt đơn vị xuất sắc.

4. Đối với Hiệu trưởng:

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng CBGV-NV nhà trường Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

+ Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược chung ci toàn trường.

+ Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên ci lớn có liên quan đến đơn vị.

+ Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

5. Đối với Phó Hiệu trưởng:

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trá nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạc đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

6. Đối với tổ trưởng chuyên môn:

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạc của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạc.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần n rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, ngu chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp v trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng kế hoạch phát triển của tổ, hợp tác với các tổ chức trong n trường.

7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học, từng giai đoạn. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

8- Đối với học sinh:

- Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THPT có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học đại học.

- Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

9. Hội cha mẹ học sinh:

- Tăng cường giáo dục gia đình, quan tâm đúng mức đối với con em, tránh “khoán trắng” cho nhà trường.

- Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

10. Các Tổ chức Đoàn thể trong trường:

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược của nhà trường.

11- Kiến nghị với các cơ quan hữu trách:

- Đối với Sở GD&ĐT, các ban ngành huyện Di Linh:

+ Phê duyệt Kế hoạch chiến lược và tạo điều kiện thuận lợi về mọi mặt, giúp nhà trường thực hiện nội dung theo đúng Kế hoạch phù hợp với chiến lược phát triển.

+ Hỗ trợ về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

+ Có cơ chế đầu tư xây dựng CSVC theo các tiêu chí giáo dục của dự án phát triển nông thôn mới để nhà trường thực hiện Kế hoạch chiến lược./.


PHÙNG THỊ THUY HẰNG